

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HOÀ**

Số ~~1689~~/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Khánh Hòa, ngày ~~19~~ tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện
Chương trình hành động của Chính phủ và chỉ tiết triển khai từng
mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của
Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-
NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

*Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về
đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc
gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi,
bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết
số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học,
công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành
Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày
22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới
sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số
1219/TTr-SKHCN ngày 23/5/2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và chỉ tiết triển khai từng mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ làm đầu mối, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện của các cơ quan,

đơn vị, địa phương; tổng hợp, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

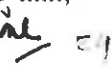
Điều 3. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Các nội dung đã thực hiện theo Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục được triển khai thực hiện và rà soát, cập nhật theo Chương trình hành động được ban hành tại Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các địa phương thuộc tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- UBND TTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các đoàn thể thuộc tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Trung tâm Công báo và Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NcT, NN 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tân Tuấn

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và chi tiết triển khai từng mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP); Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Chương trình hành động thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 71/NQ-CP; Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

- Xác định cụ thể, chi tiết, có lộ trình, kết quả các nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp gắn với tình hình thực tế của địa phương và các nhiệm vụ trọng tâm của các ngành của tỉnh trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo Nghị quyết số 71/NQ-CP; Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. Rà soát, cập nhật các nhiệm vụ, nội dung, các chỉ tiêu gắn với tình hình thực tế của tỉnh Khánh Hòa.

- Tổ chức thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, bám sát các nội dung, chương trình, kế hoạch tỉnh đang triển khai thực hiện như: Nghị quyết 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn năm 2045; Nghị quyết số 16-NQ/TU, ngày 19/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa về chuyển đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình

hành động số 78-CTr/TU, ngày 04/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; Kế hoạch số 218-KH/TU, ngày 16/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Kết luận số 69-KL/TW, ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế,...

- Trên cơ sở nhiệm vụ cụ thể, các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chương trình hành động; cụ thể hóa mục tiêu đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa Khánh Hòa phát triển bứt phá, giàu mạnh, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong kỷ nguyên mới.

- Các sở, ban, ngành, các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý chủ động tổ chức triển khai thực hiện, đảm bảo kịp thời, linh hoạt, hiệu quả; xác định đây là cuộc cách mạng sâu sắc, toàn diện trên các lĩnh vực, được triển khai quyết liệt, kiên trì, đồng bộ, nhất quán, lâu dài với những giải pháp đột phá, mang tính cách mạng; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, từng tổ chức, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân liên quan.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các chính sách của Trung ương nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại: Nghị quyết số 57-NQ/TW; Nghị quyết số 71/NQ-CP và Nghị quyết số 48-NQ/TU ngày 20/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

2. Mục tiêu cụ thể

Chi tiết theo Phụ lục I kèm theo

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Chi tiết theo Phụ lục II và Phụ lục III kèm theo

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh

- Căn cứ Chương trình hành động này, rà soát, hoàn thiện Kế hoạch đã xây dựng bám sát các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm quản lý của ngành, lĩnh

vực, địa phương được phân công thực hiện; phân công cụ thể trách nhiệm và xác định tiến độ, kinh phí thực hiện để có cơ sở kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu được giao; báo cáo UBND tỉnh trước ngày **20/6/2025** (đồng gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp).

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các địa phương thuộc tỉnh, các đơn vị sự nghiệp, các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; bảo đảm an ninh, trật tự và tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ hàng quý (trước ngày 20 hàng quý), 6 tháng trước ngày 05 tháng 6 và báo cáo năm trước ngày 01 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động này, chủ động báo cáo, đề xuất qua Sở Khoa học và Công nghệ để giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp và báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của các cơ quan trung ương, cấp có thẩm quyền để báo cáo theo quy định.

- Định kỳ hàng quý (trước ngày 25 hàng quý), 6 tháng trước ngày 20 tháng 6 và báo cáo năm trước ngày 15 tháng 12 hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Chương trình hành động hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình, kết quả thực hiện Chương trình hành động.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo Chương trình hành động; kịp thời báo cáo, tham mưu những nội dung thuộc thẩm quyền UBND tỉnh./.

Phụ lục I
CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	Đến năm 2030			
1	Tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Thứ bậc	Thuộc nhóm 15 tỉnh/thành phố dẫn đầu trong cả nước	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Trình độ, năng lực công nghệ, đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp	Thứ bậc	Đạt mức cao của cả nước; phần đầu có ít nhất 01 doanh nghiệp đạt trình độ tiên tiến.	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Xếp hạng chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI)	Thứ bậc	Xếp hạng ở nhóm 20 tỉnh, thành	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Tỉ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế	%	≥ 55	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ; Cục Thống kê tỉnh
5	Quy mô kinh tế số	% GRDP	≥ 30	Sở Khoa học và Công nghệ
6	Chỉ tiêu về thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công và chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử			
6.1	Tỉ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp	%	≥ 85	Văn phòng UBND tỉnh
6.2	Tỉ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện	%	90	Văn phòng UBND tỉnh
6.3	Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	100	Văn phòng UBND tỉnh

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
6.4	Tỉ lệ cấp kết quả thủ tục hành chính điện tử	%	100	Văn phòng UBND tỉnh
6.5	Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Văn phòng UBND tỉnh
6.6	Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công	%	80	Văn phòng UBND tỉnh
6.7	Tỉ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
6.8	Tỉ lệ nhiệm vụ được theo dõi, quản lý, giám sát của các cơ quan hành chính thực hiện trên môi trường điện tử	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
6.9	Tỉ lệ các cơ quan nhà nước thực hiện chỉ đạo, điều hành, quản trị nội bộ trên môi trường điện tử	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
7	Tỉ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo	%	≥ 40	Sở Khoa học và Công nghệ
8	Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người Việt Nam duy trì chỉ số phát triển con người (HDI) tỉnh Khánh Hòa	Chỉ số phát triển con người (HDI)	$> 0,7$	Chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ Phối hợp: Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Nội vụ
9	Kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D)	% GRDP	> 2	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
10	Tỷ trọng kinh phí từ xã hội trên kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D)	%	> 60	Sở Khoa học và Công nghệ
11	Chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia	% tổng chi NSNN	$\geq 3\%$ và tăng dần theo yêu cầu phát triển	Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ
12	Nguồn nhân lực nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo	Người/vạn dân	12	Sở Khoa học và Công nghệ
13	Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương	Thứ bậc	≤ 25	Sở Khoa học và Công nghệ
14	Tổ chức khoa học và công nghệ được xếp hạng trong khu vực, vùng	Tổ chức	2-3	Sở Khoa học và Công nghệ
15	Số lượng công bố khoa học quốc tế	%	Tăng trung bình 10%/năm	Sở Khoa học và Công nghệ
16	Số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế tăng trung bình	%/năm	10 - 18	Sở Khoa học và Công nghệ
17	Tỉ lệ đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế khai thác thương mại	%	8 - 10	Sở Khoa học và Công nghệ
18	Số lượng sáng chế, giải pháp hữu ích	Sáng chế, giải pháp hữu ích	≥ 3	Sở Khoa học và Công nghệ
19	Hạ tầng số		Tiến tiến, hiện đại	Sở Khoa học và Công nghệ
19.1	Tỉ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s.	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
19.2	Phủ sóng 5G cho người dân (tỉ lệ dân số được phủ sóng mạng di động tế bào 5G)	% dân số	100	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
20	Hoàn thành xây dựng tỉnh Khánh Hòa là đô thị thông minh		Xây dựng tỉnh Khánh Hòa là đô thị thông minh	Sở Xây dựng
21	Quản lý nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị	%	100	Sở Khoa học và Công nghệ
23	Nâng cấp, hoàn thiện, vận hành hiệu quả Trung tâm dữ liệu tỉnh, triển khai kết nối, tích hợp và đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia	Trung tâm dữ liệu	≥ 01	Chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Phối hợp: Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan
24	Tỉ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân	%	≥ 70	Sở Khoa học và Công nghệ
25	Tỉ lệ người dân có Sổ sức khỏe điện tử	%	≥ 95	Sở Y tế
26	Xếp hạng về an toàn thông tin mạng	Thứ bậc	≤ 10	Công an tỉnh
27	Tỉ lệ hệ thống thông tin đang vận hành hoặc trước khi đưa vào vận hành, khai thác hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ được duyệt	%	100	Công an tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương
II	Đến năm 2045			
1	Quy mô kinh tế số	%GRDP	≥ 50	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương	Thứ bậc	≤ 20	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
3	Tỉ lệ doanh nghiệp công nghệ số	Số doanh nghiệp/1000 dân	1	Sở Khoa học và Công nghệ

Phụ lục II
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ GIAO ĐỊA PHƯƠNG CHỦ TRÌ THEO NGHỊ QUYẾT 71/NQ-CP NGÀY 01/4/2025
CỦA CHÍNH PHỦ GIAO CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú ¹
I.	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa					
1.	Xây dựng chuyên mục chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội.	Báo Khánh Hòa	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các sở, ngành, địa phương	Chuyên mục chuyên biệt về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi	Thường xuyên	STT 2 Phụ lục II NQ 71
2.	Xây dựng chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và Nhân dân	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương		Thường xuyên	STT 3 Phụ lục II NQ 71
3.	Cụ thể hóa nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ		Thường xuyên	STT 7 Phụ lục II NQ 71

¹ Ghi chú đối với các nhiệm vụ giao địa phương chủ trì tương ứng với nhiệm vụ tại Nghị quyết 71/NQ-CP

4.	Phân đầu bố trí tỉ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước	Các sở, ban, ngành, địa phương		Phân đầu tỉ lệ phù hợp cán bộ có chuyên môn về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo	Thường xuyên	STT 9 Phụ lục II NQ 71
5.	Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan	Kế hoạch	9/2025	STT 12 Phụ lục II NQ 71
II	Triển khai thực hiện các chính sách mới để tạo sự bứt phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa					
6.	Hoàn thành số hóa quy trình nghiệp vụ nội bộ, hồ sơ tài liệu, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực liên quan tới người dân, doanh nghiệp, hoạt động công vụ (đất đai, tư pháp, y tế, giáo dục, lao động việc làm,...); tái sử dụng 100% dữ liệu đã số hóa để cắt giảm tối đa thủ tục hành chính và chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn phòng UBND tỉnh Lý do: Văn phòng UBND tỉnh cung cấp hệ thống và quy trình số hóa, khai thác sử dụng dữ liệu	Hoàn thành số hóa quy trình	9/2025	STT 48 Phụ lục II NQ 71
7.	Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các thủ tục liên quan đến cư trú, hộ tịch, giấy phép lái xe, đất đai, doanh nghiệp; triển	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Thủ tục hành chính được tái cấu trúc, đơn giản hóa quy trình	12/2025	STT 49 Phụ lục II NQ 71

	khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh					
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
8.	Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) dựa trên dữ liệu lớn trong các giải pháp phát triển các ứng dụng công nghệ số trong ngành, lĩnh vực, địa phương, gắn với công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	Thường xuyên	STT 71 Phụ lục II NQ 71
9.	Triển khai các nền tảng số dùng chung của ngành, lĩnh vực bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành các nền tảng số dùng chung	12/2025	STT 74 Phụ lục II NQ 71
10.	Triển khai ứng dụng Internet vạn vật (IoT) trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh,...	Các sở, ban, ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Đề án/Kế hoạch	9/2025	STT 81 Phụ lục II NQ 71
11.	Xây dựng kế hoạch và triển khai hạ tầng 5G, IoT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	9/2025	STT 82 Phụ lục II NQ 71
12.	Khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia; các cơ sở dữ liệu dùng chung theo danh mục đã ban hành của bộ, ngành, địa phương để phát triển kinh tế - xã hội	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Khai thác, chia sẻ, sử dụng hiệu quả	6/2026	STT 90 Phụ lục II NQ 71
13.	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; triển khai các sáng kiến mở dữ liệu	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ	9/2026	STT 91 Phụ lục II NQ 71

14.	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Khắc phục lỗ hổng bảo mật, hệ thống đảm bảo an toàn, kết nối	5/2025	STT 92 Phụ lục II NQ 71
IV	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh					
15.	Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư (PPP)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	9/2025	STT 132 Phụ lục II NQ 71
16.	Hoàn thành việc triển khai các nhiệm vụ phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06 giao địa phương chủ trì, gồm:					
16.1	Phát triển kinh tế ban đêm	Sở Tài chính	Công an tỉnh, Các sở, ban, ngành và địa phương liên quan	Hoàn thành triển khai, đảm bảo kết nối Đề án 06	9/2025	STT 147-8 Phụ lục II NQ 71
16.2	Mô hình điểm tại các tỉnh, thành phố có đảo	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Công an tỉnh, Các sở, ban, ngành và địa phương liên	Hoàn thành triển khai, đảm bảo kết nối Đề án 06	9/2025	STT 147-11 Phụ lục II NQ 71

			quan			
17.	Các địa phương tập trung số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính - không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai	Các sở, ban, ngành, địa phương		Dữ liệu các lĩnh vực được tạo lập và số hóa	Thường xuyên	STT 154 Phụ lục II NQ 71
V	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp					
18.	Công bố danh mục các bài toán lớn về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của đất nước để các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam tham gia giải quyết.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	Hằng năm	STT 170 Phụ lục II NQ 71
19.	Hình thành ít nhất 01 Khu công nghiệp công nghệ cao/Khu công nghiệp công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh (theo Quy hoạch hạ tầng thông tin và truyền thông thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050)	Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Bản lý Khu Kinh tế Vân Phong	Các sở, ban, ngành, địa phương	01 Khu công nghệ được triển khai	6/2028	STT 173 Phụ lục II NQ 71
20.	Xây dựng chương trình thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số bao gồm đưa sản phẩm lên môi trường số	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình/Kế hoạch	12/2025	STT 176 Phụ lục II NQ 71
21.	Xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình/Kế hoạch kích cầu tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số; tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Khánh Hòa.....”	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình/Kế hoạch	12/2025	STT 176 Phụ lục II NQ 71

Phụ lục III
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ KHÁC GIAO CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành	Ghi chú ⁽²⁾
I	Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa					
1.	Tuyên truyền và công khai, giám sát, theo dõi các chỉ tiêu Chương trình hành động này	Sở Khoa học và Công nghệ	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các sở, ngành, địa phương; Báo Khánh Hòa; Cổng TTĐT tỉnh	Hình thức tuyên truyền, giám sát hiệu quả, dễ tiếp cận	Thường xuyên	
2.	Tổ chức triển khai chương trình tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết 57-NQ/TW theo hướng: đa dạng hóa các hình thức, cụ thể hóa nội dung và có mục tiêu cụ thể.	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; các sở, ngành, địa phương; Báo Khánh Hòa, Cổng TTĐT tỉnh	Văn bản triển khai	4/2025	STT 1 Phụ lục II NQ 71
3.	Xây dựng các mô hình thử nghiệm, mô hình trình diễn, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và hướng dẫn ứng dụng tiến bộ công nghệ vào thực tiễn sản xuất	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban ngành, địa phương	Các mô hình	Thường xuyên	

² Ghi chú đối với các nhiệm vụ giao địa phương phối hợp tương ứng với các nhiệm vụ tại Nghị quyết 71/NQ-CP

4.	Phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Văn bản triển khai	Thường xuyên	
5.	Huy động người có uy tín trong cộng đồng, những người có ảnh hưởng, uy tín tốt trên các nền tảng mạng xã hội tham gia truyền thông, lan tỏa phong trào “học tập số”	Các sở, ban, ngành, các địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn bản triển khai	Thường xuyên	
6.	Triển khai văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	6/2025	Sau khi Bộ KH&CN ban hành (STT 4 Phụ lục II NQ 71)
7.	Triển khai thực hiện Đề án đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, người đứng đầu và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước. Liên thông kết quả chuyển đổi số là tiêu chí đánh giá hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, đánh giá thi đua, khen thưởng hàng năm	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Các sở, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	9/2025	Sau khi Bộ Nội vụ ban hành Đề án (STT 5 Phụ lục II NQ 71)
8.	Quản triệt các quy định trung ương về phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ,	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa	Văn bản triển khai	Thường xuyên	

	dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW		phương			
9.	Điều chỉnh trong dự toán ngân sách năm 2025 để bố trí ít nhất 3% ngân sách cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và tiếp tục nâng lên 2% GDP trong 5 năm tiếp theo	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ban, ngành, địa phương	Ngân sách được bố trí đáp ứng yêu cầu	5/2025	Theo nội dung triển khai của Bộ Tài chính (STT 15 Phụ lục II NQ 71)
10.	Hình thành Đầu mối hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo tỉnh trên cơ sở kiện toàn bộ sung chức năng Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KHCN Khánh Hòa	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ, Sở Tài chính và các địa phương	Hình thành Đầu mối hỗ trợ	Tháng 12/2025	
11.	Phát động phong trào thi đua trong toàn tỉnh để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nhân, doanh nghiệp và Nhân dân thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan	Văn bản triển khai thực hiện	4/2025	STT 13 Phụ lục II NQ 71
12.	Đề xuất tôn vinh, biểu dương, khen thưởng kịp thời, xứng đáng đối với các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân liên quan có thành tích tiêu biểu trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Các sở, ban, ngành, địa phương, các tổ chức	Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản triển khai	Thường xuyên	

13.	Triển khai nền tảng đào tạo trực tuyến mở đại trà cung cấp miễn phí các kiến thức về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kiến thức, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản cho người dân, doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	Thường xuyên và theo hướng dẫn của Bộ KHCN	STT 11 Phụ lục II NQ 71
II	Triển khai thực hiện các chính sách mới để tạo sự bứt phá, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh Khánh Hòa					
14.	Phối hợp tham gia góp ý xây dựng các dự thảo sửa đổi Luật, Nghị định, văn bản quy định theo đề nghị của các cơ quan Trung ương và tổ chức triển khai sau khi các văn bản được ban hành;	Sở, ban ngành	Cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản góp ý; văn bản triển khai	Theo đề nghị, hướng dẫn của các cơ quan Trung ương	STT 16-21, 26-30, 32,35,36, 39-40 Phụ lục II NQ 71
15.	Triển khai quy định về thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số; Quỹ đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	Văn bản triển khai	12/2026	Sau khi Nghị định Chính phủ ban hành và có hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ
16.	Triển khai cơ chế, chính sách cho phép doanh nghiệp nhà nước đánh giá tổng thể hiệu quả đầu tư nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ Các sở, ngành, doanh nghiệp	Văn bản triển khai	10/2025	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Tài Chính
17.	Triển khai Đề án huy động hạ tầng viễn thông, hạ tầng số dùng chung phục vụ yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại tỉnh	Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	3/2026	Sau khi Đề án được ban hành và hướng dẫn của Bộ Công an

						(STT 51 Phụ lục II NQ 71)
18.	Triển khai nhiệm vụ được giao tại Chiến lược dữ liệu quốc gia.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	3/2026	Sau khi Chiến lược được ban hành và hướng dẫn của Bộ KHCN (STT 57 Phụ lục II NQ 71)
19.	Triển khai cơ chế thí điểm để doanh nghiệp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới có sự giám sát của Nhà nước, hoàn thiện chính sách miễn trừ trách nhiệm đối với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới mà có thiệt hại về kinh tế do nguyên nhân khách quan.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	10/2025	
20.	Tham mưu triển khai chính sách đặc thù về đầu tư, đầu tư công, mua sắm công các sản phẩm là kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, sản phẩm, dịch vụ số	Sở Tài chính	Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan.	Văn bản triển khai	6/2025	
21.	Triển khai quy định cải cách về cơ chế tài chính trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đơn giản hóa tối đa hồ sơ, thủ tục quản lý sử dụng và	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	6/2026	sau khi Nghị quyết của Quốc hội ban hành và hướng dẫn

	thanh quyết toán đối với hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và chuyển đổi số, có chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ gắn với cơ chế chia sẻ lợi ích từ kết quả nghiên cứu, ứng dụng.					của Bộ, ngành liên quan.
22.	Triển khai các quy định pháp luật trong hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo hướng chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	12/2025	
23.	Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước ở địa phương để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Nội vụ	Hoàn thành sắp xếp tổ chức bộ máy	12/2025	
24.	Triển khai danh mục các lĩnh vực, công nghệ tiên tiến, các dự án trọng điểm, các khu vực có tiềm năng để thu hút, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	Hàng năm	sau khi Nghị quyết của Quốc hội ban hành và hướng dẫn của Bộ, ngành liên quan.
25.	Tham mưu xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ nguồn lực phục vụ phát triển nguồn nhân lực hoạt động	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	2025-2026	Sau khi Trung ương ban hành chính sách

	khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo					
26.	Kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo đóng góp vào sự phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo của tỉnh. Phát huy tối đa nguồn lực từ các Viện (Viện Hải Dương học, Viện Vắc xin và sinh phẩm y tế Nha Trang, Viện Pasteur Nha Trang ...), các trung tâm nghiên cứu ứng dụng, các trường đại học trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa như Trường Đại học Nha Trang, Trường Đại học Khánh Hòa, Trường Đại học thông tin liên lạc, Học viện Hải quân, Trường sĩ quan Không quân, Trung tâm Nhiệt đới Việt Nga – Chi nhánh ven biển...trở thành các chủ thể nghiên cứu mạnh.	Các sở, ban, ngành, địa phương	Viện Hải Dương học, Viện Vắc xin và sinh phẩm y tế Nha Trang, Viện Pasteur Nha Trang, Trường Đại học Nha Trang, Trường Đại học Khánh Hòa, Trường Đại học thông tin liên lạc, Học viện Hải quân, Trường sĩ quan Không quân, Trung tâm Nhiệt đới Việt Nga – Chi nhánh ven biển	Văn bản triển khai	2025-2026	
27.	Xây dựng chuẩn kỹ thuật, định danh, kết nối liên thông, tiêu chuẩn dữ liệu dùng chung, bảo đảm vận hành thống nhất, hiệu quả các hệ thống liên thông	Sở Khoa học và Công nghệ		Văn bản triển khai	6/2026	
III	Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số					
28.	Xây dựng và triển khai Đề án tỉnh Khánh Hòa là đô thị thông minh	Sở Xây dựng	Sở Khoa học và Công nghệ		6/2028	

		Địa phương đủ điều kiện	Các sở, ban, ngành, địa phương			
29.	Triển khai Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban ngành, địa phương	Văn bản triển khai	12/2025	Theo hướng dẫn của Bộ KH&CN (STT 59 Phụ lục II NQ 71)
30.	Triển khai Đề án của thủ tướng Chính phủ thử nghiệm chính sách nhằm thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, chuyển giao công nghệ trong các ngành, lĩnh vực như: Hải dương học, công nghệ sinh học, thủy sản, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ, du lịch,...	Các sở, ban, ngành	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản triển khai	12/2025	
31.	Triển khai chính sách về hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược; nghiên cứu và phát triển hạ tầng số mới, dịch vụ số mới, dữ liệu; đào tạo nhân lực công nghệ số; đề phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Sở Tài chính	Sở Khoa học và Công nghệ	Văn bản triển khai	12/2025	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết và hướng dẫn của Bộ liên quan
32.	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch phát triển kinh tế số, xã hội số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa	Văn bản triển khai	8/2025	Sau khi Chính phủ

			phương			ban hành Quyết định (STT 76 Phụ lục II NQ 71)
33.	Phát triển hạ tầng viễn thông, internet đáp ứng yêu cầu dự phòng, kết nối an toàn, bền vững, mạng cáp quang băng thông rộng tốc độ cao, mạng thông tin di động 5G, 6G và các thế hệ tiếp theo phủ sóng toàn tỉnh.	Các địa phương Doanh nghiệp viễn thông	Sở Khoa học và Công nghệ	Cung cấp dịch vụ cho người dùng	3/2026	
34.	Phát triển mạng lưới kết nối các trung tâm đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo, tập trung vào các công nghệ và chuyển đổi số.	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính	Văn phòng UBND tỉnh; Các sở, ban, ngành, địa phương	Mạng lưới kết nối	3/2026	STT 62 Phụ lục II NQ 71
35.	Xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung, đáp ứng các yêu cầu về nghiên cứu - phát triển, đào tạo, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin, cung cấp hạ tầng, cung ứng dịch vụ công nghệ thông tin,...; thực hiện có hiệu quả Đề án thí điểm phát triển nuôi biển công nghệ cao tỉnh Khánh Hòa, Trung tâm nghiên cứu quốc gia về Công nghệ đại dương; Trung tâm Công nghệ số và Truyền thông, Trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D) Xây dựng và triển khai chương trình đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, Trung tâm dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan.	Văn bản triển khai	Năm 2030	

	sáng tạo; xây dựng khu công nghệ cao					
36.	Tăng cường năng lực hạ tầng, bảo đảm vận hành hiệu quả Trung tâm dữ liệu tỉnh, bảo đảm kết nối, tích hợp và đồng bộ dữ liệu với Trung tâm dữ liệu quốc gia	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Trung tâm dữ liệu tỉnh vận hành hiệu quả	Thường xuyên	
IV	Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh					
37.	Triển khai Đề án phát triển, trọng dụng nhân tài, nhân lực chất lượng cao, nhất là cán bộ chuyên gia đầu ngành phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia để triển khai Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 tại tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/Văn bản triển khai	12/2025	Theo hướng dẫn triển khai của Bộ KH&CN (STT 109) Phụ lục II NQ 71
38.	Triển khai các chính sách đặc thù thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ và trọng dụng nhân lực chuyển đổi số làm việc tại các cơ quan nhà nước, đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng, phù hợp theo đặc thù lĩnh vực, vùng, miền	Các sở, ban, ngành, địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ	Kế hoạch/Văn bản triển khai	9/2025	Theo hướng dẫn triển khai của Bộ Nội vụ (STT 110 Phụ lục II NQ 71)
39.	Triển khai Đề án rà soát, điều chỉnh Quy hoạch các tổ chức khoa học, công nghệ công lập; tổ chức đánh giá, sắp nhập, giải thể các tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động không	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ; Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch/Văn bản triển khai	9/2025	Theo hướng dẫn triển khai của Bộ KH&CN (STT 111)

	hiệu quả để tập trung đầu tư có trọng tâm trọng điểm cho các tổ chức mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo					Phụ lục II NQ 71)
40.	Triển khai Khung chiến lược giáo dục đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường Đại học trên đại bản tỉnh	Kế hoạch/Văn bản triển khai	11/2025	Theo hướng dẫn triển khai của Bộ GD&ĐT (STT 118 Phụ lục II NQ 71)
41.	Tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 8027/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 23/7/2024 triển khai thực hiện Chương trình hành động số 78-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về “tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”; các chương trình, đề án phát triển nguồn nhân lực đã được phê duyệt, tập trung vào nhân lực công nghiệp bán dẫn, nhân lực phục vụ phát triển công nghệ cao, công nghệ tiên tiến	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	2025 -2026	
42.	Thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng	Sở Giáo dục	Các trường đại	Văn bản triển	Thường	

	cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm, quy hoạch và đầu tư nâng cấp, mở rộng hệ thống trường chuyên, trường năng khiếu về khoa học tự nhiên	và Đào tạo	học, cơ sở giáo dục, các sở, ban, ngành, địa phương	khai	xuyên	
43.	Thu hút, tuyển dụng giáo viên/giảng viên xuất sắc	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các sở, ban, ngành, địa phương	Mô hình triển khai	Thường xuyên	
44.	Triển khai quy định về chính sách cấp học bổng, miễn giảm học phí cho sinh viên, học viên các ngành STEM phục vụ phát triển công nghệ tiên tiến, những người tham gia các chương trình đào tạo kỹ sư an ninh mạng, vật liệu tiên tiến từ nguồn ngân sách nhà nước	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các Sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	Thường xuyên	
45.	Triển khai các chương trình đào tạo kỹ sư, thạc sĩ và tiến sĩ tài năng trong các ngành khoa học cơ bản, các lĩnh vực như khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật và công nghệ,... nhất là trình độ sau đại học phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh ; các chương trình đào tạo, đào tạo lại đội ngũ kỹ thuật viên, đào tạo nghề chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu ứng	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các sở, ban, ngành, địa phương	Các chương trình được triển khai	Thường xuyên	

	dụng công nghệ mới, công nghệ cao. Tập trung đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục đại học, trung tâm đào tạo về trí tuệ nhân tạo, công nghệ bán dẫn và các lĩnh vực công nghệ khác.					
46.	Xây dựng nền tảng giáo dục, đào tạo trực tuyến, phát triển mô hình giáo dục đại học số kết hợp ứng dụng các công nghệ tiên tiến	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường đại học, cơ sở giáo dục, các sở, ban, ngành, địa phương	Mô hình triển khai	Thường xuyên	
47.	Phát triển mạng lưới giảng viên, nhà khoa học và chuyên gia kết nối với mạng lưới chuyên gia, nhà khoa học theo các lĩnh vực khoa học cơ bản, kỹ thuật then chốt và công nghệ tiên tiến	Sở Giáo dục và Đào tạo Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương Các trường Đại học, Cao đẳng trên địa bàn tỉnh	Mô hình triển khai	2025 -2026	
48.	Chú trọng phát triển, thu hút đội ngũ đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành để Khánh Hòa trở thành một trong những địa phương có trình độ khoa học - công nghệ thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và cả nước trên các lĩnh vực: Hải dương học, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ, du lịch...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, viện trường, địa phương	Văn bản triển khai	2025 -2026	
49.	Phối hợp đẩy nhanh việc triển khai Đề án Nâng cấp Trường Đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Trường Đại học Nha	Hoàn thành Đề án	2025 -2026	

	Nha Trang thành Đại học vùng gắn với định hướng phát triển một số ngành đào tạo trọng điểm khoa học – công nghệ biển và thủy sản thuộc nhóm đầu các đại học ở khu vực châu Á.	tạo	Trang, các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan			
50.	Thường xuyên cập nhật và phân tích cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức của tỉnh, trên địa bàn tỉnh phục vụ việc hoạch định nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn.	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa	Các sở, ban, ngành, viện, trường, địa phương	Cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức của tỉnh được cập nhật	Thường xuyên	
V	Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị của địa phương, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh					
51.	Triển khai Chương trình/Kế hoạch Chuyển đổi số tại địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Chương trình/Kế hoạch	12/2025	Sau khi TTCP ban hành Chương trình
52.	Triển khai Mô hình Trung tâm giám sát, điều hành thông minh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Mô hình triển khai	5/2025	(STT 130 Phụ lục II NQ 71)
53.	Triển khai, cập nhật Mô hình Trung tâm điều hành thông minh tỉnh, kết nối các Trung tâm điều hành thông minh của các ngành	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Mô hình triển khai	3/2026	Phù hợp với Mô hình do Bộ KHCN ban hành
54.	Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	12/2025	Sau khi TTCP ban hành Kế

	mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân và doanh nghiệp;					hoạch (STT 131 Phụ lục II NQ 71)
55.	Xây dựng kế hoạch để mỗi người dân có danh tính số, phương tiện số, kỹ năng số và tài khoản số hình thành công dân số.	Công an tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	2025	
56.	Triển khai các nền tảng số, ứng dụng dữ liệu lớn về giám sát, thu thập dữ liệu môi trường, quản lý tài nguyên, thiên nhiên, nguồn nước, chất thải và cung cấp dịch vụ công cá nhân hóa.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương	Văn bản triển khai	12/2025	
57.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ phân tích, cảnh báo thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường, hỗ trợ phân tích cảnh báo về nguy cơ quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội.	Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ, các địa phương	Văn bản triển khai, ứng dụng	12/2026	(STT 139 Phụ lục II NQ 71)
58.	Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử	Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	12/2025	(STT 148 Phụ lục II NQ 71)
59.	Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sở sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét	Sở Y tế	Công an tỉnh; BHXH tỉnh, các sở, ban,	Dữ liệu được liên thông	5/2025	(STT 149 Phụ lục II

	nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh		ngành, địa phương			NQ 71)
60.	Triển khai Đề án/ dự án chuyển đổi số, bệnh án điện tử tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Công an tỉnh và các địa phương	Đề án/ dự án	9/2025	
61.	Đẩy mạnh khai thác, sử dụng các nguồn dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ để phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử theo hướng dẫn của các bộ, ngành dọc chủ quản.	Công an tỉnh	Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Khoa học và Công nghệ	Dữ liệu được kết nối, chia sẻ	2025 và những năm tiếp theo	
62.	Xây dựng, triển khai các nền tảng số thuộc các ngành du lịch, dịch vụ, tài nguyên, môi trường, y tế, giáo dục, nông nghiệp, giao thông vận tải,... nhằm tăng cường công tác giám sát, điều hành và quản lý, điều hành ở các lĩnh vực thiết yếu	Các sở, ban, ngành, địa phương		Văn bản triển khai	2025 và những năm tiếp theo	
63.	Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai các Chương trình Khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong các lĩnh vực trọng điểm, ưu tiên như hải dương học, công nghệ sinh học, thủy sản, công nghệ sản xuất giống thủy sản, công nghệ nuôi trồng và chế biến thủy sản, vắc xin và sinh phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	2025 -2026	

	y tế, ứng dụng công nghệ vào dịch vụ, du lịch,...					
64.	Triển khai Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ tự động hóa trong nhiệm vụ đảm bảo an ninh – quốc phòng của tỉnh.	Công an tỉnh, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	12/2025	
VI	Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp					
65.	Xây dựng và triển khai kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa, trong đó tập trung các nội dung về tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số trong doanh nghiệp; triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; hình thành mạng lưới chuyên gia tư vấn chuyển đổi số tại địa phương,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Kế hoạch	9/2025	
66.	Triển khai bộ tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	12/2025	Theo hướng dẫn của Bộ KHCN (STT 167 Phụ lục II NQ 71)
67.	Triển khai cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	12/2025	Theo hướng dẫn

	thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm về chuyển đổi số.	Công nghệ	phương; doanh nghiệp			của Bộ KHCN (STT 171 Phụ lục II NQ 71)
68.	Đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, giữa doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở khoa học công nghệ; giữa các cơ sở khoa học công nghệ của Trung ương với tỉnh... Khuyến khích các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D); hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao công nghệ từ cơ sở nghiên cứu đến doanh nghiệp; đẩy mạnh phát triển các doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	2025 -2026	
VII	Tăng cường hợp tác trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của tỉnh					
69.	Tổ chức xúc tiến đầu tư, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ đầu tư, sản xuất, đặt trụ sở tại tỉnh: Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao/Khu công nghiệp công nghệ cao/Khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung.	Sở Khoa học và Công nghệ Ban Bản lý Khu Kinh tế Vân Phong	Các sở, ban, ngành, địa phương	Văn bản triển khai	2030	
70.	Triển khai các quy định về lập các cơ	Sở Khoa	Các sở, ban,	Văn bản triển	3/2026	Sau khi

	sở nghiên cứu chính sách về công nghệ số, chuyển đổi số tại các doanh nghiệp để nghiên cứu, ứng dụng, hợp tác chuyển giao những thành tựu công nghệ số hiện đại từ nước ngoài vào trong nước.	học và Công nghệ	ngành, địa phương	khai		Quyết định của TTg ban hành (STT 185 Phụ lục II NQ 71)
71.	Học tập kinh nghiệm các tỉnh, thành, kịp thời ứng dụng các thành tựu, kinh nghiệm trong nước và quốc tế có mô hình, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn và điều kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; đẩy mạnh ngoại giao công nghệ, thu hút các nguồn lực bên ngoài, góp phần đảm bảo an ninh kinh tế, nâng cao tự chủ về công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, địa phương	Đoàn học tập kinh nghiệm hoặc văn bản triển khai	Thường xuyên	(STT 182 Phụ lục II NQ 71)
72.	Mở rộng hợp tác về chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ với các tỉnh, tổ chức đối tác có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong tỉnh với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật tiên tiến. Tăng cường hợp tác với các nhà khoa học quốc tế hoạt động nghiên cứu trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, địa phương, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Khánh Hòa	Văn bản triển khai	2025 -2026	
73.	Đa dạng phương thức đầu tư, ưu tiên thu hút đầu tư từ các tập đoàn công	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành, địa	Văn bản triển khai	12/2026	

	nghe đứng đầu các chuỗi giá trị, sản xuất, các đối tác công nghệ cao, công nghệ mới. Tranh thủ các nguồn vốn, công nghệ, tri thức và các nguồn viện trợ của nước ngoài để phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.		phương			
74.	Xây dựng các diễn đàn để các đơn vị, doanh nghiệp hoạt động khoa học, công nghệ trên địa bàn tỉnh có cơ sở, cơ hội trao đổi, hợp tác nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ.	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Khánh Hòa	Các sở, ban, ngành, viện, trường, địa phương	Các diễn đàn được tổ chức	Thường xuyên	